PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghị quyết số: 1135/2016/UBTVQH13

NGHỊ QUYẾT
DỰ KIẾN SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU, THÀNH PHẦN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XIV

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13;

Căn cứ Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Số lượng đại biểu Quốc hội khóa XIV

Tổng số đại biểu Quốc hội khóa XIV là 500 người.

Điều 2. Số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu Quốc hội ở Trung ương và địa phương

Ủy ban thường vụ Quốc hội sơ bộ dự kiến số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu Quốc hội ở Trung ương và địa phương như sau:

1. Số lượng đại biểu Quốc hội khóa XIV ở Trung ương là 198 đại biểu = 39,6%.

Trong đó cơ cấu, thành phần được dự kiến phân bổ như sau:

- Các cơ quan Đảng: 11 đại biểu;

- Cơ quan Chủ tịch nước: 03 đại biểu;

- Các cơ quan của Quốc hội (đại biểu Quốc hội chuyên trách ở Trung ương): 114 đại biểu, trong đó dự kiến khoảng 20% đại biểu là phụ nữ và khoảng 10% đại biểu là người dân tộc thiểu số;

- Chính phủ, cơ quan thuộc Chính phủ: 18 đại biểu, phấn đấu có đại biểu là phụ nữ và đại biểu là người dân tộc thiểu số;

- Bộ Quốc phòng (gồm Bộ trưởng và các quân khu, quân chủng): 15 đại biểu, phấn đấu có đại biểu là người dân tộc thiểu số;

- Bộ Công an (gồm cả Bộ trưởng Bộ Công an): 03 đại biểu;

- Tòa án nhân dân tối cao: 01 đại biểu;

- Viện kiểm sát nhân dân tối cao: 01 đại biểu;

- Kiểm toán nhà nước: 01 đại biểu;

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên: 31 đại biểu, trong đó có đại biểu là phụ nữ, đại biểu là người dân tộc thiểu số, đại biểu trẻ tuổi (dưới 40 tuổi), đại biểu tôn giáo, đại biểu ngoài đảng, đại biểu tái cử và nhân sỹ trí thức, văn nghệ sỹ tiêu biểu.

2. Số lượng đại biểu Quốc hội ở địa phương là 302 đại biểu = 60,4%

Trong số đại biểu này cần bảo đảm tỷ lệ hợp lý đại biểu là phụ nữ, là người dân tộc thiểu số, trẻ tuổi (dưới 40 tuổi), đại biểu là người ngoài đảng, đại biểu tái cử, được dự kiến phân bổ như sau:

a. Cơ cấu định hướng

Cơ cấu định hướng gồm 226 đại biểu, được phân bổ cho các cơ quan, tổ chức như sau:

- Lãnh đạo chủ chốt ở địa phương là 63 đại biểu (làm Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội);

- Phó Trưởng đoàn Đại biểu chuyên trách địa phương là 67 đại biểu (mỗi địa phương 1 đại biểu, riêng TP Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, tỉnh Nghệ An và Thanh Hóa có 2 đại biểu);

- Mặt trận Tổ quốc: 10 đại biểu;

- Công đoàn: 6 đại biểu;

- Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 5 đại biểu;

- Hội Liên hiệp phụ nữ: 8 đại biểu;

- Hội Nông dân: 5 đại biểu;

- Hội Cựu chiến binh: 3 đại biểu;

- Đại biểu tôn giáo: 6 đại biểu;

- Quân đội (bao gồm Bộ Chỉ huy quân sự và Bộ đội biên phòng tỉnh, thành phố): 16 đại biểu;

- Công an: 11 đại biểu;

- Tòa án nhân dân: 04 đại biểu;

- Viện Kiểm sát nhân dân: 04 đại biểu;

- Sở Tư pháp: 05 đại biểu;

- Viện nghiên cứu, trường đại học: 6 đại biểu;

- Doanh nghiệp, hiệp hội, nghiệp đoàn về lĩnh vực sản xuất kinh doanh: 7 đại biểu (trong đó, dự kiến phân bổ 3 doanh nghiệp nhà nước, 4 hiệp hội, nghiệp đoàn về sản xuất kinh doanh).

b. Cơ cấu hướng dẫn

Cơ cấu hướng dẫn do các địa phương giới thiệu là 76 đại biểu, gồm đại diện các ngành: khoa học - công nghệ; lao động, thương binh - xã hội; giáo dục, y tế, văn hóa - nghệ thuật; đại diện chính quyền cơ sở...

3. Cơ cấu kết hợp

- Số Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tham gia Quốc hội khóa XIV khoảng 80 đồng chí, trong đó có 12 - 14 đồng chí là Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

- Đại biểu là người ngoài Đảng: từ 25 - 50 đại biểu;

- Đại biểu trẻ tuổi (dưới 40 tuổi): khoảng 50 đại biểu;

- Đại biểu tái cử: khoảng 160 đại biểu;

- Đại biểu là người dân tộc thiểu số: Khi lập danh sách chính thức những người ứng cử ít nhất là 162 người bằng 18% tổng số người trong danh sách ứng cử và phấn đấu trúng cử ít nhất 90 đại biểu bằng 18% tổng số đại biểu Quốc hội;

- Đại biểu là phụ nữ: Khi lập danh sách chính thức những người ứng cử, phải bảo đảm ít nhất là 314 người bằng 35% tổng số người trong danh sách ứng cử và phấn đấu trúng cử ít nhất 150 đại biểu bằng 30% tổng số đại biểu Quốc hội.

Điều 3. Dự kiến phân bổ số lượng đại biểu Quốc hội khóa XIV được bầu tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Ủy ban thường vụ Quốc hội dự kiến phân bổ số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương như sau:

1. Nguyên tắc phân bổ

- Mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có ít nhất ba đại biểu cư trú và làm việc tại địa phương;

- Số lượng đại biểu tiếp theo được tính theo số dân và đặc điểm của mỗi địa phương, bảo đảm tổng số đại biểu Quốc hội dự kiến được bầu là năm trăm người;

- Bảo đảm mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có ít nhất 6 đại biểu.

2. Số lượng đại biểu Quốc hội khóa XIV dự kiến được bầu ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tại phụ lục kèm theo.

Điều 4. Dự kiến cơ cấu, thành phần và những người được giới thiệu ứng cử

Căn cứ các nội dung quy định tại Điều 1, Điều 2, Điều 3 của Nghị quyết này và căn cứ vào Điều 8 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban thường vụ Quốc hội thống nhất với Ban thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đại diện các tổ chức chính trị - xã hội dự kiến cơ cấu, thành phần đại biểu Quốc hội; số lượng người của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội để bảo đảm tỷ lệ đại diện hợp lý của các tầng lớp nhân dân trong Quốc hội khóa XIV.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Hội đồng bầu cử quốc gia, Ban thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban bầu cử ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2016
TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH

Nguyễn Sinh Hùng

Phụ lục

DỰ KIẾN PHÂN BỔ SỐ LƯỢNG ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XIV CHO CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

TT	Tỉnh, Thành phố	Dự kiến Đại biểu Quốc hội khóa XIV		
		Tổng số	Đại biểu do các cơ quan, tổ chức ở Trung ương giới thiệu	Đại biểu do các cơ quan, tổ chức ở địa phương giới thiệu
1	TP Hồ Chí Minh	30	14	16
2	Hà Nội	30	14	16
3	Thanh Hóa	14	6	8
4	Nghệ An	13	5	8
5	Đồng Nai	12	5	7
6	An Giang	10	4	6
7	Bình Dương	9	4	5
8	Hải Phòng	9	4	5
9	Đắk Lắk	9	4	5
10	Nam Định	9	4	5
11	Thái Bình	9	4	5
12	Hải Dương	9	4	5
13	Kiên Giang	8	3	5
14	Tiền Giang	8	3	5
15	Đồng Tháp	8	3	5
16	Bắc Giang	8	3	5
17	Bình Định	8	3	5
18	Long An	8	3	5
19	Quảng Nam	8	3	5
20	Gia Lai	7	3	4
21	Phú Thọ	7	3	4
22	Sóc Trăng	7	3	4
23	Lâm Đồng	7	3	4
24	Bến Tre	7	3	4
25	Hà Tĩnh	7	3	4
26	Cần Thơ	7	3	4
27	Quảng Ngãi	7	3	4
28	Cà Mau	7	3	4
29	Bình Thuận	7	3	4
30	Quảng Ninh	7	3	4
31	Khánh Hòa	7	3	4
32	Thái Nguyên	7	3	4
33	Sơn La	7	3	4
34	Hưng Yên	7	3	4
35	Bắc Ninh	7	3	4
36	Thừa Thiên Huế	7	3	4
37	Tây Ninh	6	2	4

TT	Tỉnh, Thành phố	Dự kiến Đại biểu Quốc hội khóa XIV		
		Tổng số	Đại biểu do các cơ quan, tổ chức ở Trung ương giới thiệu	Đại biểu do các cơ quan, tổ chức ở địa phương giới thiệu
38	Bà Rịa-Vũng Tàu	6	2	4
39	Vĩnh Phúc	6	2	4
40	Vĩnh Long	6	2	4
41	Đà Nẵng	6	2	4
42	Trà Vinh	6	2	4
43	Bình Phước	6	2	4
44	Ninh Bình	6	2	4
45	Phú Yên	6	2	4
46	Bạc Liêu	6	2	4
47	Quảng Bình	6	2	4
48	Hòa Bình	6	2	4
49	Hà Giang	6	2	4
50	Hà Nam	6	2	4
51	Yên Bái	6	2	4
52	Hậu Giang	6	2	4
53	Tuyên Quang	6	2	4
54	Lạng Sơn	6	2	4
55	Lào Cai	6	2	4
56	Quảng Trị	6	2	4
57	Ninh Thuận	6	2	4
58	Đắk Nông	6	2	4
59	Điện Biên	6	2	4
60	Cao Bằng	6	2	4
61	Kon Tum	6	2	4
62	Lai Châu	6	2	4
63	Bắc Kạn	6	2	4
	Tổng	**500**	**198**	**302**

Ghi chú: Số liệu dân số ước tính đến ngày 31/12/2015 theo Công văn số 36/TCTK-DSLĐ ngày 19/01/2016 của Tổng cục Thống kê (*sắp xếp theo số dân*)